

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thịệu Hóa, ngày 13 tháng 2 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

(Số: 486 DDCL)

1. Thửa đất số: 1528 ; Tờ bản đồ số: 33 ; diện tích: 110,0 m²

loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:

2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Thiệu Thị Tiên

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

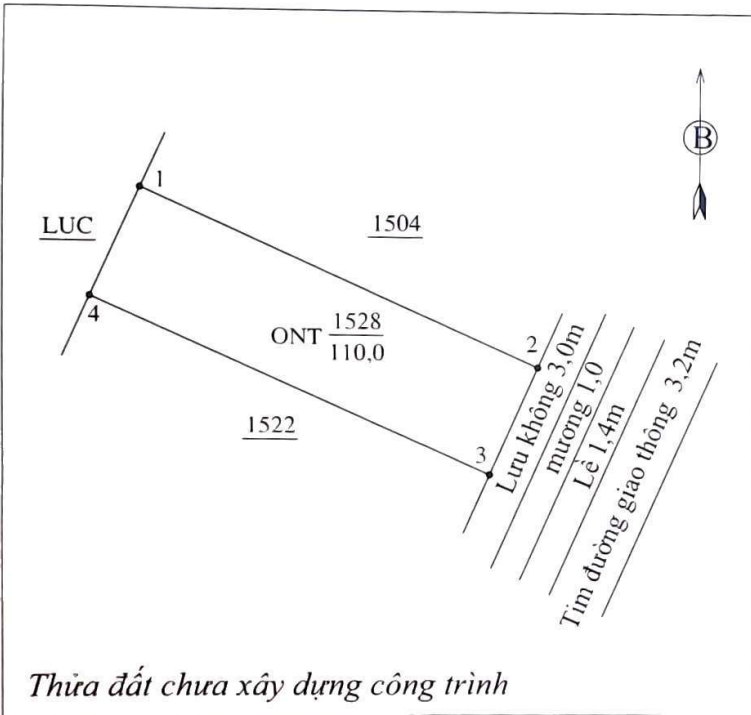
- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý:

8. Sơ đồ thửa đất:



9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2198397,07 569692,50	20,00
2	2198388,85 569710,74	
2	2198388,85 569710,74	5,50
3	2198383,83 569708,50	
3	2198383,83 569708,50	20,00
4	2198392,04 569690,27	
4	2198392,04 569690,27	5,50
1	2198397,07 569692,50	



Cán bộ đo đạc (Ký, ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)

Lê Minh Châu

Chi nhánh VPĐKĐĐ Thiệu Hóa

GIÁM ĐỐC (Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Vũ Thị Tâm

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng

sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)

Thiệu Thị Tiên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

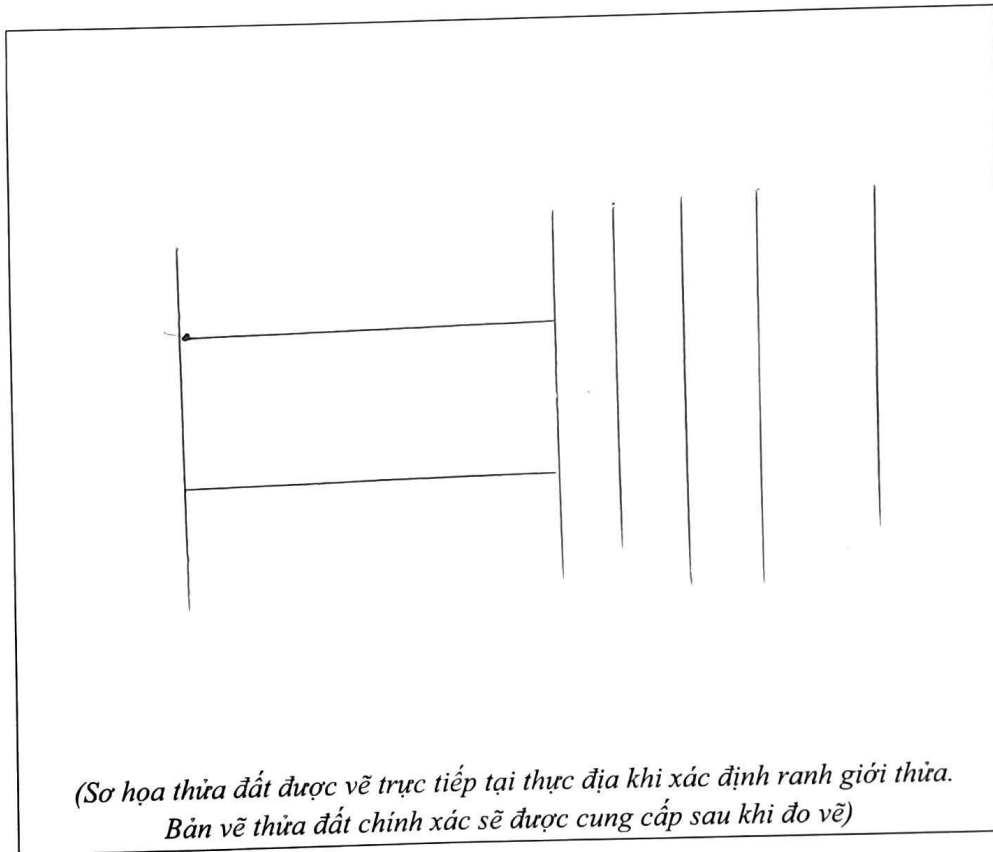
BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày tháng năm đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thừa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): chuSuDung

Đang sử dụng đất tại: diaChiThua

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



*(Sơ họa thừa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới thừa.
Bản vẽ thừa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)*

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

Từ điểm 1 đến điểm 2

Từ điểm 2 đến điểm 3

Từ điểm 3 đến điểm 4

Từ điểm 4 đến điểm 5

Từ điểm 5 đến điểm 6

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, (chủ quản lý đất liền kề) ^m	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
stt1				
stt2				
stt3				
stt4				
stt5				
stt6				
stt7				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người dẫn đạc^m
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

chuSuDung



Lê Minh Châu

- (1) Ghi họ tên cá nhân hoặc họ tên người đại diện hộ gia đình, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư và họ tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất;
 Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
 (2) Người dẫn đạc là cán bộ địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thừa đất

546,0
1461
LUC

TRANG GIỚI THỬA ĐẤT



LUC 1461 546,0

LUC 1467 548,4

LUG 1513 1654,9

Mường

1448

1453

1460

1484

1480

2100

1468

1487

1492

1499

ONT 1504/110,0

1528

1522

1521

1515

LUG 1483 870,0

1494 1137,1

LUG 1511 1246,3

1509

1526

1505

1447

1421

873,9

1485

2113

1623

1624

1625

1626